**TIẾNG VIỆT Tiết 66**

**Luyện từ và câu: Tính từ (T3)**

**Thời gian thực hiện Thứ Ba, ngày 12/11/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, HS có khả năng:

- Nhận diện và sử dụng được tính từ

- Năng lực giao tiếp và hợp tác được hình thành qua hoạt động nhóm: Chia sẻ được với bạn về một bức tranh, về tên, những suy nghĩ, việc làm của nhân vật em thích trong truyện đã đọc.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: qua các việc học sinh trả lời các câu hỏi, giải quyết được các tình huống có vấn đề và linh hoạt trong các giải quyết.

- Năng lực tự chủ và tự học: qua hoạt động học cá nhân, được trình bày và được thể hiện tích hợp trong các hoạt động và mục tiêu hoạt động.

- Phẩm chất nhân ái: Giúp các em hiểu được mỗi khi giao tiếp cần dùng từ ngữ hay và phù hợp.

- Phẩm chất trung thực: Thật thà trong việc đánh giá bản thân và đánh giá bạn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**- GV:** Tranh minh họa, bảng phụ.

**- HS:** SGK, xem bài trước.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p** | **1. Mở đầu.**  **- Mục tiêu:**  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  **- Cách tiến hành:** | |
|  | - GV cho HS bắt bài hát.  - GV giới thiệu bài.  - GV ghi bảng tên bài. | - HS hát tập thể  - HS chú ý lắng nghe |
| **25p** | **2. Hoạt động Khám phá và luyện tập:**  **2.1. Hoạt động 1: Luyện từ.**  **a. Mục tiêu:** HS thay được các từ còn thiếu.  **b. Phương pháp, hình thức tổ chức:** Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.  **c. Cách tiến hành:** | |
|  | **Bài 1**  - GV gọi học sinh đọc yêu cầu bài.  - GV yêu cầu HS suy nghĩ làm bài.  - GV tổ chức trò chơi Đố bạn để nối các tiếng đã cho tạo thành câu hoàn chỉnh.  - GV nhận xét bài làm của HS. | - HS đọc yêu cầu.  - HS suy nghĩ làm bài.  - HS tham gia trò chơi.  **a.** Vì có thân hình nặng nề, voi di chuyển hơi chậm  **b.** Ở đầu nguồn, nước suối rất trong.  **c.** Khóm hoa mười giờ đẹp quá.  **d.** Vì bị ốm, không dược đi chơi Thảo Cầm Viên nên Lan hơi buồn.  **e.** Bỏ lỡ cơ hội nhìn thấy con chim xanh, cây xấu hổ tiếc lắm. |
|  | **2.2. Hoạt động 2: Sắp xếp các tính từ theo nhóm .**  a. Mục tiêu:HS sắp xếp các từ chỉ tính từ theo thứ tự.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.  c. Cách tiến hành: | |
|  | **Bài 2:**  - GV gọi học sinh đọc yêu cầu bài 2 trang 84.  - GV yêu cầu học sinh sắp xếp trong nhóm đôi.  - GV yêu cầu 1 – 2 nhóm trình trước lớp.  - Nhận xét, tuyên dương  **2.3. Hoạt động 3: Luyện từ.**  **a. Mục tiêu:** HS thêm được các từ ngữ để thành câu trọn vẹn.  **b. Phương pháp, hình thức tổ chức:** Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.  **c. Cách tiến hành:**  **Bài 3**  - GV gọi học sinh đọc yêu cầu bài.  - GV yêu cầu HS suy nghĩ làm bài.  - GV yêu cầu học sinh tự đánh giá bài làm của mình và của bạn.  - GV gọi 2-3 HS trình bày  - GV nhận xét bài làm của HS.  **Bài 4:**  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập 3.  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân.  - GV thu một số vở chấm bài.  - GV gọi HS sửa bài trước lớp.  - GV nhận xét và kết luận. | - HS đọc yêu cầu bài 2 trang 84.  - HS đặt câu trong nhóm đôi.  - 1 – 2 nhóm trình bày trước lớp.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm   |  |  | | --- | --- | | Xanh, xanh nhạt, xanh ngắt | tim tím, tím, tím ngắt | | Đo đỏ, đỏ, đỏ rực | Trăng trắng, trắng, trắng tinh |   - HS đọc yêu cầu.  - HS suy nghĩ làm bài.  - HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn.  -2-3 HS trình bày.  a. Giàn mướp đã nở hoa **vàng** rực rỡ.  b. Bụi hoa nhài trong vườn tỏa hương **thơm** thoang thoảng  c. Bé giá có nụ cười **tươi** tắn  - HS đọc yêu cầu bài tập 4: Đặt 3 – 4 câu miêu tả một loài hoa thường có trong ngày tết.  - HS đặt câu từ ngữ tìm được để nói về loài hoa.  - HS nộp vở.  - HS sửa bài  - HS lắng nghe, nhận xét. |
| **5p** | **3. Vận dụng.**  **- Mục tiêu:**  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  **- Cách tiến hành:**  - GV yêu cầu học sinh nêu lại nội dung bài học  - GV yêu cầu học sinh chia sẻ với người thân, gia đình và bạn bè về nội dung bài học.  - GV nhận xét tiết học.  - GV dặn HS về chuẩn bị bài tiết sau. | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------